TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Cầu nối giữa giáo lý của đức Phật Thích Ca Mâu Ni và đức Phật A Di Đà

ISSN: 2734-9195 09:05 08/12/2024

Đức Phật vĩnh hằng này được gọi là A Di Đà, và cõi Phật vĩnh hằng của Ngài được gọi là Cõi Cực Lạc. Giáo lý về sự giải thoát của Đức Phật A Di Đà trong Cõi Cực Lạc của Ngài được gọi là Pháp Tịnh Độ, như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói trong Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Phật Vô Lượng Thọ và Kinh A Di Đà.

Lời dạy của đức Phật Thích Ca Mâu Ni không chỉ giới hạn ở hàng Thanh Văn và Bồ Tát



(Ảnh: Leonardo.ai)

Quay lại bài viết trước, chúng ta thấy đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã khai mở giáo lý Phật giáo và thuyết nhiều bộ kinh để mở ra 84.000 cánh cửa Pháp và dẫn dắt chúng sinh đến sự giải thoát tối thượng thông qua việc thực hành giới luật, thiền định và trí tuệ một cách tinh tấn.

Tuy nhiên, mục đích ban đầu của đức Phật Thích Ca Mâu Ni khi xuất hiện trên thế gian này không chỉ là để giáo hóa *hàng Thanh Văn* và Bồ Tát, những người tìm kiếm sự giải thoát thông qua các thực hành tự lực của các đức tính thiền định và phi thiền định, mà còn để giải thoát và cứu giúp toàn diện những chúng sinh bình thường đang đau khổ trong luân hồi.

Trong *Kinh Vô Lượng Thọ*, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: "*Với lòng từ bi vô lượng, Như Lai thương xót chúng sinh trong Tam Giới, vì thế Ngài xuất hiện ở thế gian để truyền bá giáo lý Đạo, muốn cứu độ chúng sinh vô minh bằng cách ban cho họ lợi ích thực sự".*

Nhưng làm sao những chúng sinh bình thường với nghiệp chướng nặng nề, sống cách xa thời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, có thể có cơ hội thỉnh cầu Đức Phật nói về một cánh cửa Pháp phù hợp với họ; một cánh cửa có thể giúp họ thoát khỏi vòng luân hồi sinh tử vô tận, vốn là nguyên nhân gốc rễ của Tám Khổ?

Biểu hiện dưới hình dạng con người và thuyết giảng giáo lý bằng ngôn ngữ loài người, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni hiểu rằng Ngài phải chết (nhập vào trạng thái niết bàn) ở tuổi 80. Ngài cũng biết rằng giáo lý của Ngài sẽ kéo dài khoảng 10.000 năm nhưng không thể tồn tại mãi mãi trên thế gian!

Một vị Phật vĩnh hằng đưa chúng ta đến cõi Phật vĩnh hằng



(Ảnh: Internet)

Có vị Phật "thường hằng" nào có thể độ chúng sinh, đặc biệt là chúng sinh phàm phu như chúng ta, trong tất cả các thế giới trong toàn bộ Pháp giới vào mọi thời điểm không? Nếu câu trả lời là có, thì vị Phật thường hằng này có thể tiếp quản sứ mệnh của **Đức Phật Thích Ca Mâu Ni** và tiếp tục độ chúng ta khi Ngài vắng mặt!

Tuy nhiên, không phải là Đức Phật vĩnh hằng tiếp quản sứ mệnh của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Trên thực tế, sứ mệnh của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là giới thiệu Đức Phật vĩnh hằng cho chúng ta để chúng ta có thể được giải thoát, ngay cả sau khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nhập niết bàn và được tái sinh ở cõi Phật vĩnh hằng để đạt được cuộc sống vĩnh hằng.

Đức Phật vĩnh hằng này được gọi là A Di Đà, và cõi Phật vĩnh hằng của Ngài được gọi là Cõi Cực Lạc. Giáo lý về sự giải thoát của Đức Phật A Di Đà trong Cõi Cực Lạc của Ngài được gọi là Pháp Tịnh Độ, như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói trong *Kinh Vô Lượng Thọ*, *Kinh Quán Phật Vô Lượng Thọ* và *Kinh A Di Đà*.

Trước khi Đức Phật A Di Đà thành Phật, Ngài đã phát lời nguyện thứ 17 rằng:

Nếu khi tôi thành Phật, vô số chư Phật ở khắp mười phương thế giới không đều ngợi khen và tôn vinh danh hiệu của tôi thì tôi không đạt đến ngôi Chính giác.

Vậy nên, sứ mệnh của Đức Phật Thích Ca là ca ngợi danh hiệu của Đức Phật A Di Đà ở cõi Ta Bà.

Ba bộ kinh Tịnh Độ nói về mục đích của giáo lý là để đạt được sự tái sinh về thế giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà và phương pháp để đạt được sự tái sinh là trì tụng danh hiệu Đức Phật A Di Đà, theo lời nguyện thứ 18 của Ngài, được gọi là Bản Nguyện Giải Thoát.

Để khuyến khích chúng sinh bình thường khao khát bằng cách đưa chư Thanh Văn và Bồ Tát vào

Đây là một giáo lý rất khó tin mà chúng ta gần như không thể chấp nhận. Nếu chúng ta không thể tin hoặc mong muốn được tái sinh ở cõi Tịnh độ và quyết định liên tục tái sinh theo nghiệp, chúng ta phải chịu đau khổ trong luân hồi và chờ đợi vị Phật tiếp theo xuất hiện sau 5,67 tỷ năm.

Ngay cả *các vị Thanh Văn* và Bồ Tát cũng không thể hiểu được giáo lý Tịnh độ và gặp khó khăn trong việc tin tưởng và chấp nhận giáo lý này, bởi vì họ đã quen với việc tìm kiếm sự giải thoát thông qua việc thực hành “tự lực” mạnh mẽ để trau dồi các đức tính thiền định và không thiền định, chẳng hạn như giới luật, thiền định và trí tuệ.



(Ảnh: Internet)

Làm sao các vị Thanh Văn và Bồ Tát có thể chuyển sang giáo lý giải thoát của Đức Phật A Di Đà thông qua việc thực hành "tha lực" của việc độc nhất niệm A Di Đà? Họ cũng có cơ hội được tái sinh ở Cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà và trở thành Phật không?

Vì sự khó khăn liên quan, nên Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã sắp xếp một con đường hoặc cây cầu đặc biệt để tất cả các đệ tử của Ngài có thể làm gương cho chúng sinh bình thường. Cây cầu này tạo ra sự chuyển đổi từ việc tu luyện tâm và thân "tự lực" sang đức tin "do người khác" vào sự giải thoát của Đức Phật A Di Đà đến cõi Tịnh độ.

Đại sư Thiện Đạo phân chia và định nghĩa hai con đường của giáo lý Tịnh độ



(Ảnh: Internet)

Đại sư Thiện Đạo biên soạn *Luận về Kinh Quán* và khai sáng tông phái Tịnh độ tại Trung Quốc, dựa trên giáo lý của hai vị Phật Thích Ca Mâu Ni và A Di Đà. Ngài cũng giải thích mọi nghi ngờ về bản chất của giáo lý Tịnh độ.

Đức Thiện Đạo nói trong "Chương Ý Nghĩa Sâu Xa" của Luận *Giải Kinh Quán Niệm rằng*: *Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, bậc thầy hiển lộ ở cõi Ta Bà, khi được thỉnh cầu, đã mở ra Con Đường Quan Trọng trong giáo lý Tịnh Độ; trong khi đức Phật A Di Đà, bậc có năng lực ở cõi Hòa Bình và Niềm Vui, đã tiết lộ và ủng hộ giáo lý của riêng Ngài, khác với giáo lý của đức Thích Ca Mâu Ni, được gọi là Con Đường Đại Nguyện.*

Đại sư Thiện Đạo định nghĩa thêm về tầm quan trọng trong giáo lý **Tịnh độ**: *Đó là hai giáo lý về đức thiền và đức phi thiền, như đã giải thích trong* Kinh Quán Phật Vô Lượng Thọ*. Đức thiền có nghĩa là làm lắng dịu sự lo lắng của mình bằng cách ngừng mọi suy nghĩ, và đức phi thiền có nghĩa là loại bỏ điều ác và nuôi dưỡng điều thiện. Đây là con đường nếu một người cống hiến hai đức tính này và mong muốn được tái sinh ở cõi Tịnh độ.*

Ngược lại, Con đường của Đại nguyện mà Ngài định nghĩa là:

Con đường của Đại nguyện, như đã nêu trong Kinh lớn *(*Kinh Vô lượng thọ*), như sau: "Đại nguyện và năng lực nghiệp lực thanh tịnh của đức Phật A Di Đà, là*

nguyên nhân tăng trưởng cho tất cả chúng sinh bình thường thiện và ác được tái sinh ở cõi Tịnh độ.”.

Tầm quan trọng trong giáo lý Tịnh độ là “cầu nối” cho phép những người tu hành Phật giáo chuyển từ giáo lý tu hành của đức Phật Thích Ca Mâu Ni sang đức tin vào giáo lý giải thoát của đức Phật A Di Đà. Là đại diện cho một bước ngoặt quan trọng cho những đệ tử và tín đồ muốn đạt được sự tái sinh chắc chắn để họ có thể giải thoát khỏi sự luân hồi trong Sáu Cõi và đạt được trạng thái bất thoái chuyển.

Đây là con đường chắc chắn và an toàn nhất để trở thành một vị Phật.

Theo: **Alan Quan**

Nguồn link: https://www.buddhistdoor.net/features/the-bridge-between-the-teachings-of-shakyamuni-and-amitabha/